

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (1998 – 2010)

Phan Thị Phương Anh và Nguyễn Hoàng Du¹

ABSTRACT

Directive No. 34 - CT / TW of the Politburo, the Party Central Committee "about strengthening the political and ideological activities; enhancing party organizations, mass organizations and party member development in educational institutions", dated 30/05/1998, has created a strong dynamics to develop the party in universities and colleges. Compared with the period before 1998 - Directive No. 34 - CT / TW, current years have shown the dramatic increase in party members at Can Tho University due to an active creation of in term of implementing the Directive. This article shows a review of development party member process in the University's students and some achievements of Party of Can Tho University in the past 12 years.

Keywords: *party member development, Can Tho University, educational institutions, student*

Title: *A review of communist party member development from can tho university' students (1998 - 2010)*

TÓM TẮT

Chỉ thị Số 34- CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng trong các trường học”, ngày 30/5/1998, Bộ Chính trị ra đời, đã tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ công tác phát triển đảng trong các trường học. Trong những năm qua, Đảng bộ trường Đại học Cần Thơ đã có sự tích cực sáng tạo trong việc thực hiện chủ trương trên của Trung ương Đảng nên kết quả phát triển đảng nói chung và phát triển đảng trong sinh viên nói riêng so với giai đoạn trước năm 1998 – trước khi có Chỉ thị Số 34 – CT/TW là rất vượt bậc. Bài báo cáo bước đầu khái quát quá trình triển khai công tác phát triển đảng trong sinh viên của trường cũng như những thành tựu và hạn chế bước đầu của công tác trên trong 12 năm qua của Đảng bộ trường Đại học Cần Thơ.

Từ khóa: *công tác phát triển đảng, Trường Đại học Cần Thơ, trường học, sinh viên*

1 TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG SINH VIÊN

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và có ý nghĩa sống còn đối với Đảng. Trong công tác xây dựng Đảng thì công tác phát triển Đảng trong thanh niên, sinh viên có vị trí hết sức quan trọng, vì vấn đề trẻ hóa và nâng cao trình độ cho đội ngũ đảng viên là rất quan trọng, nhằm đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Quan trọng quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn đánh giá đúng đắn bản chất cách mạng, tiềm năng to lớn của thanh niên. Chính vì vậy, Đảng ta đặt niềm tin rất lớn và trao cho thế hệ trẻ nhiệm vụ đi

¹ Khoa Khoa học Chính trị, Trường Đại học Cần Thơ

đầu xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc: “*Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường XHCN hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên*”¹

Sinh viên là một bộ phận của thanh niên. Sinh viên vừa là một bộ phận của thanh niên vừa là đội ngũ dự bị của trí thức. Trong công cuộc đổi mới hiện nay, sinh viên vừa là một nguồn lực, vừa là một bộ phận có những phẩm chất quý báu đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Do đó, đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong sinh viên để làm tăng số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên là một yêu cầu khách quan. Chính vì vậy, Đảng ta rất coi trọng công tác phát triển Đảng trong sinh viên ở các trường ĐH & CĐ.

Trong những năm qua, Đảng ta luôn có những chỉ thị, nghị quyết thể hiện chủ trương, quan điểm của mình về việc đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong sinh viên. Một bước ngoặt quan trọng của Đảng trong việc đẩy mạnh công tác trên là ngày 30/5/1998, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị Số 34 – CT/TW “*về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng trong các trường học*”. Chỉ thị xác định: Nhiệm vụ phát triển Đảng trong các trường ĐH, CĐ & THCN là điều rất cần thiết để phấn đấu tới năm 2000 tất cả các trường đều có đảng viên, tất cả các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học công lập đều có đảng bộ: “*Cấp ủy, chi bộ ở các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề cần làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, nâng cao hơn tỉ lệ đảng viên trong số giáo viên trẻ và học sinh, sinh viên*”².

Chỉ thị Số 34- CT/TW của Bộ Chính trị ra đời, đã tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ công tác phát triển đảng trong các trường học. Chỉ thị chỉ ra những điểm yếu kém, nguyên nhân yếu kém đồng thời đề ra những yêu cầu và phương hướng cụ thể để thực hiện những yêu cầu nhằm nâng cao chất lượng của công tác phát triển đảng. Đây là một chỉ thị có tính mở đường cho công tác phát triển đảng viên trong các trường học.

Tiếp sau Chỉ thị Số 34 – CT/TW, thông qua các kỳ Đại hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã cho ra đời nhiều chỉ thị, nghị quyết để tăng cường hơn nữa và bảo đảm chất lượng của công tác phát triển đảng trong trường học cụ thể như:

- Chỉ thị Số 51 – CT/TW về “*Kết nạp đảng viên nhân dịp kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng*” của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ngày 21-1-2000. Chỉ thị nêu rõ vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kết nạp đảng viên mới, đồng thời đề ra những yêu cầu cần thực hiện để nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng nói chung và công tác phát triển đảng trong học sinh, sinh viên nói riêng

- Tại Đại hội IX, Đại hội X của Đảng, Đảng tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của công tác phát triển đảng và có bổ sung điều chỉnh trong bối cảnh mới của đất nước.

- Đặc biệt, nhân kỷ niệm 115 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị Số 44 – CT/TW, ngày 12-10-2004 về “*kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh*”. Chỉ thị nhấn mạnh: Trong những năm qua,

¹ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (1993)

² Ban Chấp hành Trung ương (1998), Chỉ thị Số 34 – CT/TW

công tác phát triển đảng đã đạt được nhiều kết quả cao. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn có những thiếu sót cả về nhận thức và tổ chức thực hiện; chưa đáp ứng được yêu cầu kế thừa, phát triển và tăng cường năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Đồng thời, Ban Bí thư đặc biệt coi trọng đến vấn đề chất lượng của động ngũ đảng viên mới kết nạp. Và nhắc nhở đến việc chú ý phát triển đảng trong đoàn viên TNCS – HCM để trẻ hóa đội ngũ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Quán triệt chủ trương, quan điểm của Trung ương Đảng về công tác phát triển đảng ở trường học. Tỉnh ủy Cần Thơ¹ đã thể hiện sự tích cực, sáng tạo của mình trong việc tiếp thu, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy cấp trên thông qua hàng loạt các đề án, kế hoạch nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các chủ trương trên như sau:

- Đề án 06 – ĐA/TC “*về tăng cường công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới*”, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cần Thơ ban hành ngày 04/11/1998.

- Ngày 16-4-1999 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cần Thơ ban hành Kế hoạch số 14 – KH/TU về việc “*Thực hiện Chỉ thị 34 CT/TW của Bộ Chính trị “Về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học”*”

- Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Thành phố Cần Thơ lần thứ X (2-2001), Đại hội Đảng bộ Thành phố Cần Thơ lần thứ XI (11-2005)

- Kế hoạch 04 – KH/BTCTU về “*Công tác kết nạp đảng viên năm 2008 - 2010*”, ngày 07 – 5 – 2008.

Những đề án, kế hoạch trên của Tỉnh ủy Cần Thơ – Đảng bộ Thành phố Cần Thơ đã thể hiện sự quan tâm sâu sát công tác phát triển đảng nói chung và trong trường học nói riêng, từ đó, kịp thời thúc đẩy mạnh mẽ công tác phát triển đảng viên trong toàn đảng bộ nhất là ở các trường học, trong đó có trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) – Nơi tập trung đông đảo sinh viên – đội ngũ dự bị trí thức của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2 QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (1998 – 2010)

Đảng bộ Đại học Cần Thơ trực thuộc Tỉnh ủy Cần Thơ từ tháng 8/1992 và được công nhận là Đảng bộ trên cơ sở từ tháng 4/1994.

Năm 2003, sau khi chuyển giao đảng bộ cơ sở Y – Nha – Dược về Đảng bộ Dân chính đảng; toàn Đảng bộ có 388 đảng viên (Công chức: 336, sinh viên: 52), sinh hoạt ở 21 cơ sở đảng (02 đảng bộ cơ sở, 19 chi bộ cơ sở và 17 chi bộ trực thuộc 02 đảng bộ cơ sở). Hiện nay, Đảng bộ có 887 đảng viên (trong đó sinh viên: 285), sinh hoạt ở 26 tổ chức cơ sở, trong đó có 07 đảng bộ cơ sở. Trường ĐHCT có 41.226 sinh viên và học viên (25.761 sinh viên chính qui, 12.408 sinh viên vừa làm vừa học và 3.057 học viên sau đại học); có 1.911 cán bộ, viên chức, với 1.064 CBGD (năm 2005 là 869 CBGD), trong đó có 716 có trình độ sau đại học chiếm tỷ lệ 67,3% (tiền sĩ 161 chiếm 15,1%, thạc sĩ 555 chiếm 52,2%), có 39 phó giáo sư.

¹ Thành phố Cần Thơ có quyết định thành lập năm 2004, sau khi thành lập Thành phố Cần Thơ đã tiến hành thành lập Đảng bộ thành phố Cần Thơ và tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ của Tỉnh ủy Cần Thơ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Cần Thơ, ngay sau khi nhận được Chỉ thị Số 34- CT/TW, ngày 30-5-1998 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Đảng bộ Trường ĐHCN đã kịp thời tổ chức triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng và các đoàn thể quần chúng trong Trường; chỉ đạo các đơn vị Khoa, bộ môn kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nhận thức về công tác phát triển Đảng trong trường học cho đội ngũ thầy cô giáo, nhất là đội ngũ thầy cô giảng dạy các môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các môn khoa học xã hội và nhân văn; kịp thời chỉ đạo Bộ môn Mác – Lênin, bổ sung kế hoạch giảng dạy các môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chỉ đạo biên soạn giáo trình giáo án, cải tiến phương pháp dạy và học trong trường.

Đặc biệt, khi nhận được Đề án 06 – ĐA/TC “*về tăng cường công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới*”, ngày 04/11/1998; Kế hoạch số 14 – KH/TU về việc “*Thực hiện Chỉ thị 34 CT/TW của Bộ Chính trị “Về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học*”, Ngày 16-4-1999 của Tỉnh ủy đã thúc đẩy mạnh mẽ công tác phát triển đảng trong cán bộ, giáo viên, sinh viên. Đảng ủy đã xây dựng 02 đề án về công tác phát triển đảng, trong đó 01 đề án phát triển đảng trong cán bộ công chức và 01 đề án phát triển đảng trong sinh viên, đề án được triển khai rộng rãi tạo nền tảng cho công tác phát triển đảng được thuận lợi.

Tại Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII (2000 – 2005), Đại hội đã xác định “*Công tác phát triển đảng trong đảng bộ có những bước phát triển vượt bậc, nhất là phát triển đảng trong sinh viên*”. Đồng thời trong phương hướng nhiệm kỳ tới, Đại hội xác định “*Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong cán bộ công chức và sinh viên. Đảm bảo định kỳ mở lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam cho các đối tượng kết nạp Đảng*”. Và đề ra biện pháp thực hiện “*Đẩy mạnh việc tuyên truyền phát triển Đảng, đặc biệt tăng cường việc chỉ đạo kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng các đối tượng Đảng trong lực lượng cán bộ trẻ và trong sinh viên*”. Ngay sau Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, Đảng ủy đã chỉ đạo tập trung thực hiện Chỉ thị Số 34 – CT/TW của Bộ Chính trị, điều này làm cho công tác phát triển đảng trong Đảng bộ có những bước phát triển vượt bậc, nhất là phát triển đảng trong sinh viên.

Đại hội Đảng bộ trường ĐHCN lần thứ IX (2005 – 2010) sau khi khẳng định những thành quả đạt được của công tác phát triển đảng của nhiệm kỳ qua, đã đề ra phương hướng của nhiệm kỳ sau “*Phấn đấu để đảng bộ đạt tiêu chuẩn đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng, nhất là trong cán bộ trẻ và sinh viên*” và đề ra 8 giải pháp thực hiện (xem phụ lục).

Đây là một đại hội thể hiện sự quyết tâm của Đảng bộ trường ĐHCN trong việc đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong sinh viên.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ Đại học Cần Thơ đã nhận được Kế hoạch Số 04 – KH/BTCTU về “*Công tác kết nạp đảng viên năm 2008 - 2010*”, ngày 07/5/2008 của Thành ủy Cần Thơ, Đảng ủy đã kịp thời chỉ đạo triển khai trong toàn Đảng bộ nhằm thực hiện quyết tâm phấn đấu của Thành ủy về việc kết nạp đảng viên vượt từ 05 – 15% về số lượng tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI và nghị quyết của từng Đảng bộ.

Đại hội đảng bộ lần thứ X (2010 – 2015), tiếp tục phát huy tinh thần của Đại hội IX về phát triển đảng trong sinh viên, trong phương hướng của nhiệm kỳ

mới Đại hội xác định “*Định kỳ mở lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam cho các đối tượng kết nạp đảng để tạo đủ nguồn phát triển và bồi dưỡng cho đảng viên mới kết nạp*”.

Thông qua quá trình triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Cần Thơ cho thấy Đảng bộ ĐHCT luôn xem phát triển đảng viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng đảng. Chính vì thế, trong những năm qua công tác kết nạp đảng viên luôn được kết quả khá tốt, vừa tăng được số lượng kết nạp vừa bảo đảm chất lượng đảng viên. Kết quả phát triển đảng nói chung và phát triển đảng trong sinh viên nói riêng so với giai đoạn trước năm 1998 – trước khi có Chi thị Số 34 – CT/TW là rất vượt bậc.

Kết quả công tác phát triển đảng trong sinh viên của Đảng bộ trường Đại học Cần Thơ (1998 – 2010)

Trong 03 năm (1998, 1999, 2000), đảng ủy đã mở 06 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 209 đối tượng khối cán bộ công chức và 573 đối tượng là đoàn viên ưu tú trong sinh viên. Kết quả như sau: Trong 03 năm toàn Đảng bộ đã kết nạp mới 147 đảng viên (trong đó có 46 sinh viên), đặc biệt trong năm 1999 kết nạp 45 đảng viên (trong đó có 17 sinh viên). Tuy nhiên, công tác phát triển đảng trong sinh viên mặc dù đã được đảng bộ quan tâm triển khai từ tháng 5/1998 nhưng đến thời điểm 2000 vẫn có những đơn vị chưa phát triển được đảng viên nào.

Trong nhiệm kỳ VIII (2000 – 2005) Đảng ủy đã tổ chức 10 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 1.511 đối tượng (cán bộ và sinh viên). Số lượng đảng viên được kết nạp từ đầu nhiệm kỳ đến 30/6/2005 là 320 đồng chí, trong khi chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII là 160 đồng chí. Ý thức bồi dưỡng và kết nạp đảng viên là sinh viên có tiến bộ rõ rệt ở các đảng bộ và chi bộ thuộc các đơn vị có sinh viên. Tình trạng một số đơn vị không có đảng viên đã được chấm dứt.

Bảng 1: Kết quả kết nạp đảng của nhiệm kỳ VIII (2000 – 2005)

Năm	Kết nạp mới		Ghi chú
	Cán bộ	Sinh viên	
2001	37	21	58
2002	35	38	73
2003	24	49	73
2004	31	54	85
2005	43	47	90

(Nguồn Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Cần Thơ)

Nhiệm kỳ IX của Đảng bộ Trường ĐHCT (2005 – 2010), đã phát triển được 596 đảng viên, trong đó có 380 là sinh viên (đạt tỷ lệ 63,7%). Đã mở 09 lớp với 1.009 đối tượng bồi dưỡng nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam cho các đối tượng kết nạp đảng để tạo nguồn phát triển. Hiện nay Đảng bộ có 877 đảng viên (năm 2005 là 524 đảng viên), trong đó 592 đảng viên là CBVC, chiếm tỷ lệ 30,9 % trên tổng số CBVC.

Bảng 2: Kết quả kết nạp đảng của nhiệm kỳ IX (2005 – 2010)

Năm	Kết nạp mới			Ghi chú
	Cán bộ	Sinh viên	Tổng số	
2006	55	59	114	
2007	50	60	110	
2008	23	80	103	
2009	62	102	164	
30/6/2010	15	63	78	30/11/2010 (kết nạp 135 đảng viên mới)

(Nguồn Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Cần Thơ)

3 NHẬN XÉT CHUNG VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG SINH VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

- So sánh kết quả phát triển đảng trong sinh viên trước năm 1998 và từ năm 1998 đến nay:

Trước năm 1991, công tác phát triển đảng viên chủ yếu tập trung trong lực lượng cán bộ, công nhân viên của trường. Nhiệm kỳ VI của Đảng bộ trường ĐHCT (1991 – 1995) đã xác định, để đảm bảo tính phát triển và tính kế thừa của lực lượng đảng viên, Đảng bộ cần tăng cường công tác phát triển đảng trong trường. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tổ chức được 04 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam cho 280 đối tượng phát triển Đảng (cả cán bộ và sinh viên). Đảng bộ đã kết nạp được 41 đảng viên mới. Số lượng đảng viên là sinh viên được kết nạp trong cả nhiệm kỳ là 01 sinh viên.

Trong nhiệm kỳ VII (1996 – 2000), Đảng bộ kết nạp được 189 đảng viên mới, trong đó có 42 đảng viên là sinh viên (đặc biệt 42 đảng viên là sinh viên này được kết nạp chỉ trong 03 năm 1998, 1999, 2000).

Bảng 3: Tổng kết kết quả kết nạp đảng từ năm 1991 đến 30/11/2010

Năm	Kết nạp mới		
	Cán bộ	Sinh viên	Tổng số
1991 – 1995	40	01	41
1996	11	0	11
1997	31	0	31
1998	33	03	36
1999	28	17	45
2000	44	22	66
2001	37	21	58
2002	35	38	73
2003	24	49	73
2004	31	54	85
2005	43	47	90
2006	55	59	114
2007	50	60	110
2008	23	80	103
2009	62	102	164
30/6/2010/	15	63	78/
30/11/2010			135

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy Trường ĐHCT)

Qua số liệu thống kê cho thấy, số lượng sinh viên được đứng vào hàng ngũ của đảng ngày càng tăng theo từng năm, đặc biệt là bắt đầu từ bước ngoặt của năm 1998 – từ sau khi Đảng bộ triển khai Chỉ thị Số 34 – CT/TW.

So sánh số liệu kết nạp năm sau so với năm trước cho thấy: so với năm 1998 thì năm 1999 tổng số đảng viên được kết nạp tăng 25%; về số lượng sinh viên được kết nạp thì năm 1999 tăng gấp 06 lần so với năm 1998. Năm 2000 kết nạp 66 đảng viên (có 26 là sinh viên), so với các năm trước, năm 2000 số lượng đảng viên mới phát triển đạt mức cao nhất (vượt chỉ tiêu 10%). Tuy nhiên, kết quả kết nạp đảng trong toàn Đảng bộ vẫn còn thấp so với chỉ tiêu trên giao (chỉ đạt 75% chỉ tiêu). Đặc biệt công tác phát triển đảng trong sinh viên mặc dù đã được đảng bộ quan tâm triển khai từ tháng 05/1998 nhưng đến thời điểm kết thúc nhiệm kỳ VII (1996 – 2000) vẫn có những đơn vị chưa phát triển được đảng viên nào.

Bước sang nhiệm kỳ VIII (2000 – 2005), nhiệm kỳ IX (2005 – 2010) của Đảng bộ trường ĐHCT kết quả phát triển đảng trong trường nói chung và trong sinh viên nói riêng đạt kết quả rất tốt, số lượng đảng viên nói chung và đảng viên là sinh viên được kết nạp vượt chỉ tiêu đề ra, năm sau luôn cao hơn năm trước. Tổng số đảng viên được kết nạp trong cả nhiệm kỳ là 209 sinh viên, chiếm 65,3% trong tổng số đảng viên mới. Số lượng sinh viên được kết nạp tính từ 2000 đến cuối nhiệm kỳ đều tăng gần gấp đôi. Nếu so với năm 1998 (chỉ có 03 sinh viên được kết nạp) thì năm 2000 tăng 7,3 lần, so với năm 2005 thì tăng 15,6 lần, so với năm 2009 thì tăng 34 lần.

Đây là những số liệu hùng hồn minh chứng sự quan tâm thật sự của Đảng bộ Trường ĐHCT về công tác phát triển đảng trong sinh viên. Để có được những thành quả nổi bật như trên là phải kể đến cả một quá trình triển khai, thực hiện chủ trương, chỉ thị, nghị quyết kịp thời đúng đắn và sáng tạo của Đảng bộ Trường ĐHCT từ Trung ương, Thành ủy thành phố Cần Thơ.

- So sánh nguyện vọng muốn trở thành đảng viên của sinh viên Trường ĐHCT với thực tế công tác phát triển đảng hiện nay:

Qua khảo sát vào tháng 12/2009 tại Trường ĐHCT với 426 sinh viên của trường, khi được hỏi “*Bạn có muốn vào Đảng Cộng sản Việt Nam không?*”, kết quả đạt được như sau: có 359 sinh viên trả lời có muốn đứng vào hàng ngũ của Đảng chiếm 84.3%, 42 sinh viên trả lời là không muốn chiếm 9.9% và có 25 sinh viên không trả lời câu hỏi này. Qua số liệu cho thấy với 84.3% sinh viên trả lời có muốn đứng vào hàng ngũ của Đảng, chứng tỏ xu hướng rèn luyện đề phấn đấu trở thành đảng viên của sinh viên là có thực và rất lớn. Vậy, trong thời gian qua so với tổng sinh viên của trường và số sinh viên được kết nạp đảng còn quá cách xa (tổng sinh viên chính quy của trường luôn cao hơn 20.000 sinh viên, nhưng tính từ năm 1998 đến nay chỉ kết nạp được 615 sinh viên chiếm 3,07% đoàn viên sinh viên trường).

- So sánh kết quả kết nạp đảng viên của Đảng bộ Trường ĐHCT với một số trường khác:

Tuy trong thời gian qua, số lượng sinh viên được đứng vào hàng ngũ của đảng chưa tương xứng với quy mô sinh viên và nguyện vọng phấn đấu vào đảng của sinh viên, song so với các trường ĐH & CĐ khác, thì kết quả phát triển đảng của trường ĐHCT là rất đáng được khích lệ.

Đơn cử như trường ĐH Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, “*trong 10 năm (1996 – 2006) chỉ kết nạp được 300 sinh viên (chiếm 0.84%) so với số lượng 35.391 sinh viên chính quy của một năm 2006 – 2007; còn ở Đảng bộ Khối các trường ĐH, CĐ & THCN chỉ kết nạp được 653 sinh viên (chiếm tỷ lệ 0.35%) so*

với 182.000 sinh viên”¹; Trường ĐH Kỹ thuật Công nghệ TPHCM, PGS-TS Phạm Văn Năng, Bí thư Đảng ủy khối ĐH-CĐ-THCN TPHCM đánh giá, tỷ lệ sinh viên được kết nạp Đảng trong trường những năm gần đây chưa đạt yêu cầu, chỉ có 0,1% so với số lượng sinh viên. Cụ thể, trong năm học vừa qua, có 10 đảng viên là sinh viên được kết nạp trên tổng số hơn 10.000 sinh viên của trường. Tại Trường ĐH Sư phạm TPHCM, trong tổng số hơn 10.000 sinh viên của trường hiện có 50 đảng viên là sinh viên².

Trên cơ sở kết quả đạt được về công tác phát triển đảng trong sinh viên của trường và các so sánh trên, tác giả xét thấy ưu điểm và hạn chế của Đảng bộ Trường ĐHCT trong công tác phát triển đảng viên là sinh viên như sau:

3.1 Về ưu điểm

Thứ nhất: Sự quan tâm của các cấp ủy Đảng về công tác phát triển Đảng trong sinh viên. Công tác phát triển Đảng trong sinh viên của trường Đại học Cần Thơ trong 12 năm qua luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc và được coi trọng đặc biệt. Thể hiện ở việc, Bộ Chính trị, Ban bí thư, Ban Tổ chức Trung ương Đảng đã có nhiều văn bản chỉ đạo công tác phát triển đảng, từ đó thúc đẩy công tác phát triển đảng trong sinh viên ở các trường; Thành ủy thành phố Cần Thơ đã đề ra những đề án, kế hoạch nhằm cụ thể hóa việc thực hiện công tác phát triển Đảng của Trung ương Đảng, đã tạo điều kiện thuận lợi và gợi mở những bước đi giúp Đảng bộ trường ĐHCT thuận lợi hơn trong việc triển khai thực hiện sự chỉ đạo. Sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ trường ĐHCT được thể hiện trong việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị, đề án và kế hoạch của Trung ương và Thành ủy thành phố Cần Thơ. Trong những năm qua, Đảng bộ trường ĐHCT đã tích cực tìm ra biện pháp thực hiện công tác trên ngày càng có hiệu quả.

Đảng bộ trường trên cơ sở chỉ tiêu phát triển đảng được Thành ủy giao hàng năm, dựa vào số lượng đảng viên, tiềm năng phát triển đảng của từng đơn vị, tổ chức thảo luận công khai để xác định chỉ tiêu phát triển đảng của từng đảng bộ, chi bộ. Đồng thời, xây dựng tiêu chuẩn phát triển đảng cho từng đối tượng: cán bộ viên chức, sinh viên. Xây dựng kế hoạch mở lớp bồi dưỡng tạo nguồn phát triển đảng (ít nhất là 2 lớp/năm: 01 cho cán bộ, viên chức, 01 cho sinh viên, nếu cần thiết thì mở lớp bổ sung). Hàng quý họp Đảng bộ trường mở rộng với các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc cơ sở, đều có thông báo, đánh giá tình hình phát triển đảng của từng đảng bộ, chi bộ để thảo luận rút kinh nghiệm.

Đặc biệt, Đảng bộ rất chú trọng công tác tạo nguồn và thường xuyên chỉ đạo Đoàn TNCS – HCM phải luôn đổi mới cả về nội dung hình thức hoạt động để thu hút đông đảo đoàn viên – sinh viên tham gia, qua đó tìm kiếm, phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng nguồn làm cơ sở để Đảng ủy xem xét kết nạp Đảng trong sinh viên.

Thứ hai, Công tác tạo nguồn phát triển Đảng trong sinh viên những năm qua có nhiều tiến bộ

Đảng ủy luôn xem công tác tạo nguồn giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong công tác phát triển đảng, nhiều lần trong các văn kiện đảng ủy nhấn mạnh, “*nơi nào làm tốt công tác tạo nguồn thì công tác phát triển đảng đạt hiệu quả cao và*

¹ Đặng Thị Minh Phương (2008), “Công tác phát triển đảng trong sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (1996 – 2006)”, Luận văn Thạc sỹ Khoa học Lịch sử

² Thạch Thảo (2008), “Phát triển Đảng trong sinh viên: Nguồn- không thiếu; kết nạp: khó khăn”, Tạp chí Xây dựng Đảng

ngược lại nơi nào không làm tốt công tác tạo nguồn thì công tác phát triển đảng trì trệ”. Để tạo nguồn hàng năm Đảng bộ trường đều tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng (một năm Đảng bộ trường tổ chức ít nhất 02 lớp học), số lượng quần chúng tham dự các lớp học ngày càng lớn. Trong 12 năm qua Đảng ủy đã mở được 29 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng (tính tới thời điểm 30/6/2010 của nhiệm kỳ X có 9 lớp nhận thức về Đảng). Nếu như nhiệm kỳ VII (1996 – 2000) có 723 đối tượng tham gia, thì nhiệm kỳ VIII (2000 – 2005) có 1.511 đối tượng tham gia; đến nhiệm kỳ IX (2005 – 2010) trong 09 đợt có 1.009 đối tượng tham gia (do có sự tách ra của Đại học Y dược (từ năm 2003) nên số lượng có giảm xuống).

Thứ ba, vai trò của tổ chức Đoàn TNCS – HCM. Đoàn thanh niên của trường luôn xác định nhiệm vụ đoàn tham gia xây dựng đảng là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của tổ chức, là một mảng công tác lớn trong hoạt động của mình. Đoàn thực sự là cánh tay đắc lực của Đảng, là cầu nối giữa Đảng ủy nhà trường với sinh viên trong việc giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú để Đảng xem xét kết nạp. Đoàn trường đã tác động mạnh đến các Đoàn Khoa trong việc xây dựng và thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào sinh viên, thúc đẩy các Đoàn khoa chú trọng tới công tác giới thiệu các đoàn viên ưu tú tạo điều kiện để đoàn trường làm tốt công tác tạo nguồn kết nạp Đảng.

Thứ tư, Đảng bộ đã xây dựng những tiêu chuẩn cụ thể cho từng đối tượng và thực hiện tốt qui trình xem xét kết nạp đảng như: nếu là cán bộ, viên chức thì phải hoàn thành tốt nhiệm vụ (đạt danh hiệu lao động tiên tiến), luôn có ý thức phấn đấu vươn lên, được quần chúng tín nhiệm. Nếu là sinh viên thì học tập phải đạt từ loại khá trở lên và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào Đoàn, Hội.

3.2 Về hạn chế

Thứ nhất, công tác phát triển đảng trong sinh viên còn thấp so với số lượng đoàn viên, sinh viên

Sinh viên của Trường ĐHTC từ năm 1998 đến nay luôn trên 20.000 sinh viên, nếu chỉ lấy con số 20.000 sinh viên thì trong 12 năm qua trường chỉ kết nạp được 615 sinh viên chiếm 3,07% so với số đoàn viên – sinh viên của trường. Bên cạnh đó, nhu cầu được rèn luyện, phấn đấu để được đứng vào hàng ngũ của Đảng trong sinh viên của trường là rất lớn chiếm hơn 80% sinh viên của trường. Chính vì thế Đảng bộ cần xem xét và nâng chỉ tiêu kết nạp đảng trong sinh viên lên cho tương xứng.

Nguyên nhân của hạn chế trên là:

- Công tác xác minh lý lịch còn nhiều khó khăn, đặc biệt đối với những sinh viên ở các tỉnh xa. Do đó, có trường hợp người hướng dẫn làm xong thủ tục xác minh lý lịch thì sinh viên đã ra trường.

- Thời gian thử thách phấn đấu của một đối tượng Đảng tương đối dài trong khi thời gian học tập tại trường chỉ khoảng 4 – 4,5 năm. Cụ thể: Sinh viên năm thứ nhất thường bỏ nghỉ trong môi trường học mới nên nhận thức về động cơ phấn đấu chưa cao. Khi bước sang năm thứ hai, sinh viên đã xác định được động cơ phấn đấu bắt đầu tham gia phong trào. Tuy nhiên, ở năm thứ ba, sinh viên phải bắt đầu bước vào học chuyên ngành, rồi thực tập thực tế... làm cho khả năng tham gia phong trào bị thu hẹp hơn. Thực tế cho thấy, sinh viên được học lớp đối tượng đảng là sinh viên năm thứ ba và năm thứ tư, nên có trường hợp sinh viên được công nhận là đối tượng đảng thì đã sắp ra trường.

Để khắc phục hạn chế trên, Đảng ủy nên chủ động đề ra kế hoạch tạo nguồn và kết nạp đảng cho sinh viên ngay từ năm thứ nhất hoặc năm thứ hai. Đây cũng là động lực thúc đẩy các đoàn viên sinh viên phấn đấu vào đảng vì những đảng viên trẻ khi còn học năm nhất và năm hai sẽ là tấm gương sống cho các đoàn viên sinh viên khác noi theo.

- Nguyên nhân từ bản thân sinh viên: sinh viên có ý thức giác ngộ lý tưởng của Đảng công sản là có thật. Nhưng ý thức rèn luyện và phấn đấu tham gia phong trào chưa cao, chưa thể hiện rõ tính tiên phong của mình trong các phong trào. Còn nhiều sinh viên có học lực khá – tốt nhưng ít tham gia phong trào, ngại rèn luyện và thử thách qua thực tiễn. Ngoài ra, có một số đoàn viên, sinh viên chịu tác động của cơ chế thị trường nên không thiết tha với tham gia phong trào để rèn luyện bản thân, xa lánh phong trào Đoàn – Hội.

Chính vì thế, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên của trường, giúp các em có động cơ phấn đấu đúng đắn ngay từ buổi đầu bước vào môi trường học tập mới.

Thứ hai, công tác phát triển đảng chưa thực hiện tốt ở tất cả đảng bộ trong trường

Một số cấp ủy đảng chưa nhận thức tốt về công tác kết nạp đảng viên, nhất là kết nạp đảng trong sinh viên. Chính vì thế, một số Đảng ủy cơ sở đã không đạt được chỉ tiêu kết nạp đảng viên đề ra từ đầu năm của Đảng bộ trường. Đơn cử như: Đảng bộ Khoa Sư phạm: năm 2007 chỉ kết nạp được 15/30 chỉ tiêu đề ra, năm 2009 chỉ kết nạp được 21/26 chỉ tiêu đề ra. Đảng bộ Khoa Kinh tế và quản trị kinh doanh: năm 2007 chỉ kết nạp được 06/10 chỉ tiêu, năm 2010 chỉ kết nạp được 8/15 chỉ tiêu.

Để khắc phục hạn chế này, Đảng ủy cần phải có cơ chế khen thưởng kỷ luật kịp thời và cứng rắn đối với các Đảng bộ, Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và những Đảng bộ và Chi bộ không hoàn thành nhiệm vụ.

Đảng ủy cần phải định kỳ kiểm tra, đôn đốc công tác phát triển đảng trong Đảng bộ, Chi bộ để kịp thời có biện pháp khắc phục tình trạng không kết nạp đảng trong sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (1993), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Trung ương (1998), Chi thị Số 34 – CT/TW “*về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng trong các trường học*”, ngày 30/5/1998, trang 4.
3. Đặng Thị Minh Phương (2008), “*Công tác phát triển đảng trong sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (1996 – 2006)*”, Luận văn Thạc sỹ Khoa học Lịch sử, Thành phố Hồ Chí Minh, trang 59.
4. Thạch Thảo (2008), “*Phát triển Đảng trong sinh viên: Nguồn- không thiếu; kết nạp: khó khăn*”, Tạp chí Xây dựng Đảng.